

Số: 03/2023/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2022/TLST - HNGĐ ngày 15/8/2022 về việc “*Ly hôn, nuôi con, phân chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng*”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1994.

Trú tại: Thôn 4 L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Hoàng Trọng N, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 4 L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Xuân L – Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/02/2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Hoàng Nhật T, sinh ngày: 15/01/2013. Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao con Hoàng Nhật T cho chị Trần Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Hoàng Trọng N có N vụ cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) thời gian kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu Hoàng Nhật T đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Ngọc H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của anh Hoàng Nhật Thiên, khi cần thiết vì lợi ích của con, anh N có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung của vợ chồng: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N thừa nhận vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tổng số tiền 62.000.000đ (sáu mươi hai triệu đồng) theo khế ước số 6600000720587732 với số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và khế ước số 6600000720589872 với số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận, số nợ chung này sẽ chia đôi mỗi người trả một nửa, cụ thể: chị Trần Thị Ngọc H và anh Hoàng Trọng N có N vụ mỗi người phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tuyên Hóa 31.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tiền gốc và lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán hết khoản vay.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Ngọc H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000127 ngày 15/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Trọng N phải chịu 150.000đồng, hai

bên nhất trí thỏa thuận số tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sẽ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm còn thừa là 150.000đồng mà chị H đã nộp. Như vậy hai bên đã nộp đủ các khoản án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND phường Bắc Lý;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Đoàn Thị Bích Thủy